

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3905 /QĐ - BNN-KHCN

Hà nội, ngày 11 tháng 12 năm 2007

VIỆN KHOA HỌC LÂM NGHIỆP VN
CÔNG VĂN ĐẾN
Số 1478 Về việc công nhận Giống cây trồng Lâm nghiệp mới
Ngày 24/12/2007

QUYẾT ĐỊNH

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Pháp lệnh Giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Biên bản họp ngày 10/6/2007 và ngày 4/7/2007 của Hội đồng Khoa học công nghệ được thành lập theo Quyết định số 1552/QĐ-BNN-KHCN ngày 04/6/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT đánh giá kết quả khảo nghiệm một số dòng Bạch đàn và Keo của Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam.

Xét đề nghị của Ông Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận những giống cây trồng Lâm nghiệp mới do Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam nghiên cứu chọn tạo (như phụ lục kèm theo).

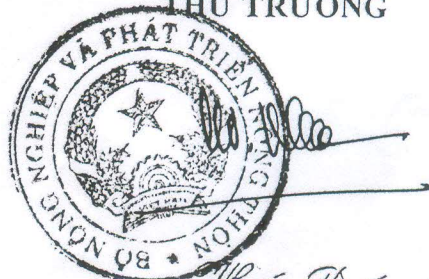
Điều 2. Tập thể tác giả cùng Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn các kỹ thuật có liên quan đến các giống được công nhận ở trên và phối hợp với Cục Lâm nghiệp, Trung tâm Khuyến nông quốc gia nhanh chóng đưa các giống này vào sản xuất ở những nơi phù hợp;

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, Viện trưởng Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, Cục trưởng Cục Lâm nghiệp, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Tập thể tác giả và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VP, Vụ KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Nghi

*Kc. KHCN
copy cho các
hệ tư
copy cho
thư, Linh
và các đơn vị,
chủ trì
trong quy định
B/c 2000
Lưu VP.*

DANH SÁCH GIỐNG CÂY TRỒNG MỚI ĐƯỢC CÔNG NHẬN

(Kèm theo quyết định số **3905** /QĐ - BNN - KHCN ngày **11** tháng **12** năm 2007
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



I. CÔNG NHẬN GIỐNG QUỐC GIA

I.1. Dòng Bạch đàn lai nhân tạo ký hiệu là UE24 áp dụng cho vùng Tam Thanh - Phú Thọ, Tân Lập - Bình Phước và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự

Tập thể tác giả: Nguyễn Việt Cường, Lê Đình Khả, Nguyễn Minh Chí và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng.

I.2. Dòng Bạch đàn lai nhân tạo ký hiệu là UC80 áp dụng cho vùng Tam Thanh - Phú Thọ, Kim Động - Cà Mau và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự

Tập thể tác giả: Nguyễn Việt Cường, Lê Đình Khả, Nguyễn Minh Chí và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng.

II. CÔNG NHẬN GIỐNG TIẾN BỘ KỸ THUẬT

II.1. Dòng Bạch đàn lai nhân tạo ký hiệu là CU91 áp dụng cho vùng Tam Thanh - Phú Thọ và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Nguyễn Việt Cường, Lê Đình Khả, Nguyễn Minh Chí và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng.

II.2. Dòng Bạch đàn lai nhân tạo ký hiệu là UE73 áp dụng cho vùng Kim Động - Cà Mau và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Nguyễn Việt Cường, Lê Đình Khả, Nguyễn Minh Chí và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng.

II.3. Dòng Bạch đàn lai nhân tạo ký hiệu là UC1 áp dụng cho vùng Minh Đức - Bình Phước và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Nguyễn Việt Cường, Lê Đình Khả, Nguyễn Minh Chí và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng.

II.4. Các dòng Bạch đàn lai nhân tạo ký hiệu là UC2, UE27 áp dụng cho vùng Tân Lập - Bình Phước và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Nguyễn Việt Cường, Lê Đình Khả, Nguyễn Minh Chí và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng. *Ng*

II.5. Các dòng Bạch đàn lai nhân tạo ký hiệu là UE3, UE23, UE33 áp dụng cho vùng ~~Bầu Bàng~~ Bình Dương và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Nguyễn Việt Cường, Lê Đình Khả, Nguyễn Minh Chí và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng.

II.6. Các dòng Bạch đàn ký hiệu là SM7, EF24, EF39 và EF55 áp dụng cho vùng Đông Nam Bộ và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Nguyễn Hoàng Nghĩa, Nguyễn Văn Chiến, Phạm Quang Thu.

II.7. Các dòng Keo lai ký hiệu là AH7 và AH1 áp dụng cho vùng Đông Nam Bộ và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Nguyễn Hoàng Nghĩa, Nguyễn Văn Chiến, Phạm Quang Thu.

II.8. Các dòng Keo lá tràm ký hiệu là AA9, AA15 và AA1 áp dụng cho vùng Đông Nam Bộ và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Nguyễn Hoàng Nghĩa, Nguyễn Văn Chiến, Phạm Quang Thu. 